



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION 534 731

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 265055

VEWL.#: 19331

I-171#: Y (NO)

EXIT VISA#: 3642/B/90

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

March 9 1990

H.O.I. - 118

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LY VĂN LÂM
Last Middle First

Current Address: 110 B/2 Quốc Lộ 1, Phường Quyết Thắng TP/Bến Tre An Giang Vietnam

Date of Birth: Sept. 26 1955 Place of Birth: Dalat

Previous Occupation (before 1975) Instructor in Montagnards (Ministry for Development of
(Rank & Position) The Ethnic Minority - Republic of Vietnam - Binh Long Province

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Escaped and No Re-Educ. Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Ronald S. Piedmonte World Relief Service
Name

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Lý Văn Đức</u>	<u>Father</u>
<u>Nguyễn Thị Ngọc Lan</u> Same above	<u>Mother</u>
<u>Lý Thị Kim Ngân</u> Same above	<u>Sister</u>
<u>Lý Thị Kim Châu</u> Same above	<u>Sister</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÝ LAN LÂM	Sept. 26 1955	my Son
LÝ HỒNG LAM.	july 6 1979	His daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

27/7 Cách Mạng Tháng 8 Phường Thanh Bình
 TP Biên Hòa, Đồng Nai VIETNAM.

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten ^{con của} Tu-nhan) : LY VAN LAM
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : Sept. 28 1955
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): X Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh): Divorced since 1984.

ADDRESS IN VIETNAM : 110B/2 Quốc lộ 1 Phụng An Thượng TP/Bình Hòa
(Dia chi tai Viet-Nam) Tỉnh Đồng Nai VIET-NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) _____ No (Khong) X
Escaped No Re-Edu. Programs. If Yes (Neu co): From (Tu): _____ To (Den): _____

PLACE OF RE-EDUCATION: Escaped and No Re-education by Viet-Communist.
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiệp): Trưởng Toán HL.V. Công ty Sản phẩm

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Headmaster
Date/(nam): 1972-1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
IV Number (So ho so): 265055
No (Khong): _____ 534731

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 01 Con gái 11 tuổi.
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 110B/2 Quốc lộ 1 - Phụng An Thượng
TP/Bình Hòa Đồng Nai VIET-NAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
Ronald S. Piedmonte World Relief Service. 255 Washington St.
N.Y 10001

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Father

NAME & SIGNATURE: Duc Ly

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: October 25 1990
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
ly' van Lam	Sept. 26 1955	Son
ly' Hong Lam	June 6 1959	His daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

27/2 Cach Mang Thang 8 Phuong Thach Binh
 TP Binh Hoa Dong Nai VIET-NAME

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Ngày 19 tháng 7 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Kính gửi:

Mr. Lý Văn Sơn

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cùng, với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thở
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

Lý Văn Đức - Lý Văn Thảo - Trần Tích.

(X) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- (X) Hồ sơ bảo trợ (X) IV# , (X) LOI , () Exit visa , () I-171 , (X) GIẤY RA TRAI
- (X) Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- (X) Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- () Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- () Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa K

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ ĐỒ TỤC
(tên tù nhân):

*** CÁC THỦ KHÁC:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION JV.534731

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV #: 265055

VEWL #: 19331

I-171 #: Y (NO)

EXIT VISA #: 3648/B/90

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

March 9 - 1990

H01-108

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LY VĂN LÂM
Last Middle First

Current Address: 110 B/2 Quốc Lộ 1. Phường Quyết Thắng TP/Bình Hòa Đông Nam VIETNAM

Date of Birth: Sept. 26 1955 Place of Birth: Dalat

Previous Occupation (before 1975) Instructor for Montagnard (Ministry for Development
(Rank & Position) of Ethnic Minority Republic of Viet Nam - Binh Long Province

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Escaped No Re-Educ. Programs Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Ronald S. Piedmonte World Relief Service Binghamton
Name

N.Y 13901 255 Washington St. 1-607-722-3066
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Lý Văn Đức</u>	<u>Father</u>
<u>Nguyễn Thị Ngọc Lan 348 Main Street Binghamton</u>	<u>Mother</u>
<u>Lý Thị Kim Ngân 348 Main Street Binghamton</u>	<u>Sister</u>
<u>Lý Thị Kim Châu 348 Main Street Binghamton</u>	<u>Sister</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Ly Van Lam	Sept. 26 1955	my only son
Ly Hong Lam	July 6 1979	his daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

27/7 Cach Mang Thang 8 - Phường Thanh Bình
 TP/Bien Hoa Dong Nai - South VIET-NAM.

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten ^{con} Tu-nhan) : LY VAN LAM
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : September 26 1955
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Male Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): X Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh): Divorced 1984.

ADDRESS IN VIETNAM : 40 B/2 Quốc lộ 1 Phường Quyết Thắng TP/Biên Hòa
(Dia chi tai Viet-Nam) Trị Đồng Nai VIET-NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) _____ No (Khong) X
If Yes (Neu co): From (Tu): _____ To (Den): _____

PLACE OF RE-EDUCATION: Escaped and No. Red. Educ. after April 1975
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Trưởng Toán Huấn luyện Ty Sặc Tộc Bình Long Hồn quân

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Trưởng Toán HLV. Cán bộ Sản Xuất
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Huấn luyện viên
Thuộc Bộ Phát Triển Sặc Tộc (Ministry of Dev. of Ethnic Minority) Date (nam): 1972-1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
IV Number (So ho so): 265055
No (Khong): _____ 534731

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 01 Con gái 11 tuổi
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi/day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 40 B/2 Quốc lộ 1 Phường Quyết Thắng TP/Biên Hòa Trị Đồng Nai VIET-NAM.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Ronald S. Piedmonte World Relief. 255 Washington Street
N.Y. 13901.

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Father

NAME & SIGNATURE: LÝ VĂN DUC Ly.
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Ly van Duc

DATE: October 25 1990
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Lý Văn Lâm	Sept. 26 1955	Son
Lý Hồng Lam	July 6, 1979	His daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

27/7 Cách Mạng Tháng 8 - Phường Thới Bình
 TP/Bình Hòa - Tỉnh Đồng Nai - South VIETNAM

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Departure Number

094878035 01

ADMITTED AS A REFUGEE
PURSUANT TO SECTION OF
THE IMMIGRATION AND
NATURALIZATION ACT
PART TWO OF THE ACT
NEED NOT BE FURNISHED
FROM THE DEPARTMENT
OF IMMIGRATION AND
NATURALIZATION

Immigration and
Naturalization Service

I-94

Departure Record

UNIT

DATE

TIME

MAY 22 1990 NYC 1990

Family Name

LY

First (Given) Name

DUC VAN

Country of Citizenship

VIETNAM

Birth Date (Day Mo Yr)

05 12 31

Warning: A continuing unauthorized employment is subject to deportation.

Important: Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future. You are authorized to stay in the U.S. until the date written on this form. To remain past this date, without written permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line.
- Across the Canadian border, to a Canadian Official.
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Student planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 **prior to surrendering this permit.**

Record of Changes

A#	71015347	V#	V031098	IV#	534731
BINGHAMTON		NY 13901		WRRS	

Port:

Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:



AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(Please type or print legibly)

The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas. Failure to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees to the U.S. If information is unknown to you, indicate "unknown". If anyone uses an alias, provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate. Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living, deceased or missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships including adopted, half or step relatives.

SECTION I

I am filing this Affidavit for the following persons(s) located in: _____ Date of arrival in that country _____
(Country of asylum overseas)

NAME and AKA (Underline family name)	SEX	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATION TO YOU	PRESENT ADDRESS
1. <u>LY - VAN - LAM</u>	M	9/26/55	Dalat	Son	110 B/2 Quốc lộ 1 Phường Quyết Thắng TP/Bình Hòa - Đồng Nai VIETNAM
2. <u>LY - HONG - LAM</u>	F	7/6/79	Bình Hòa	His daughter	
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					

SECTION II

YOUR NAME <u>LY - VAN - DUC</u>	SEX <u>M</u>	D.O.B. <u>12/5/31</u>	PLACE OF BIRTH <u>Viet Nam</u>	Your Alien Number: <u>094 87 80 35-01</u>
YOUR ADDRESS _____ _____ _____	YOUR IMMIGRATION STATUS: ☐ U.S. Citizen - Cert. No: ☐ Permanent Resident ☒ Refugee ☐ Asylee ☐ Other			Your Country of First Asylum: _____ Date you arrived in U.S.: <u>May 22 1990</u> Your Original Case Number: <u>V. 31098</u> Agency through which you came: <u>WRRS</u>
PHONE: Home _____ Work _____				

IMPORTANT: You MUST include a copy of BOTH SIDES of your I-94 or your permanent resident alien card (PRA card, green card or I-151). WITHOUT THESE DOCUMENTS YOUR AFFIDAVIT MAY NOT BE VALID.

SECTION III

	D.O.B.	PLACE OF BIRTH	PRESENT LOCATION
1. Your Father: <u>LY VAN NHAN</u>		<u>Viet Nam</u>	<u>death 1964</u>
2. Your Mother: <u>NGUYEN THI THUC</u>		<u>Viet Nam</u>	<u>death 1954</u>
3. Step Father: <u>NGUYEN VAN SINH</u>		<u>Viet Nam</u>	<u>death 1981</u>
4. Step Mother: <u>TRAN THI HUE</u>		<u>Viet Nam</u>	<u>death 1964</u>
5. Spouse: <u>Nguyen Thi Ngoc Lan</u>	<u>1935</u>	<u>Viet Nam</u>	<u>348 Main St. N.Y. 13905</u>
Date of Marriage(s) <u>1-2-1954</u>		Place <u>Viet NAM.</u>	<u>USA</u>
Date of Divorce(s)		Place	

SECTION IV: List all of your CHILDREN (living, deceased or missing: blood, step, half, adopted)

NAME	SEX	D.O.B.	PLACE OF BIRTH	PRESENT LOCATION
1. <u>LY VAN LAM</u>	<u>M</u>	<u>9/26/55</u>	<u>Dalat</u>	<u>1108/2 QL.1. Quyet Thung</u> <u>Biên Hòa Đồng Nai VN</u>
2. <u>LY VAN SON</u>	<u>M</u>	<u>8/2/57</u>	<u>Quang Ngai</u>	<u>Rue des Pons 81. 2000 NE</u> <u>Switzerland</u>
3. <u>LY THI KIM NGAN</u>	<u>F</u>	<u>10/5/59</u>	<u>Pleiku</u>	<u>348 Main St. Birm Hamtro N.Y. 13905</u> <u>USA</u>
4. <u>LY VAN AN</u>	<u>M</u>	<u>6/9/64</u>	<u>Saigon</u>	<u>Rue du Tarte 2. 2000 NE</u> <u>Switzerland</u>
5. <u>LY THI KIM CHAU</u>	<u>F</u>	<u>10/4/1960</u>	<u>Biên Hòa</u>	<u>348 Main St. Birm Hamtro</u> <u>N.Y. 13905 USA</u>
6.				

SECTION V: List all of your SISTERS and BROTHERS (living, deceased or missing: blood, step, half, adopted)

NAME	SEX	D.O.B.	PLACE OF BIRTH	PRESENT LOCATION
1.				
2.				
3.				
4.				
5.				
6.				
7.				
8.				

SECTION VI: ADDITIONS/EXPLANATIONS (use additional sheets, if necessary)

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Duc Ly
(Your Signature)

Subscribed and sworn to before me this
23 day of October, 19 90

RONALD S. PIEDMONTE
Notary Public, State of New York
No. 4972362

Residing in Broome County
My Commission Expires Sept. 24, 1992

Signature of Notary Public

Commission expires: 9/24/92

Agency which assisted in preparation of form:

SÁO X DÂN CHỨNH
BIÊN HOA 10/3/79
DUNG CHỮ VIÊN



Lê Thị Thu Hương

QUYỀN SỞ 6
LƯU TRỮ SỞ 49
SỐ THỨ TỰ 32
THU LỆ PHÍ 100



Hồ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỒ CHIẾU
Passeport

Số 3648/70 PH
Nº 1

Họ tên **LÝ VĂN LÂM**
Nom et prénoms

Ngày sinh **26-9-1955**
Date de naissance

Nơi sinh **Lâm Đồng**
Lieu de naissance

Chỗ ở **Đồng Nai**
Domicile

Quốc tịch **Việt Nam**
Nationalité

Nghề nghiệp **/**
Profession

Nhận dạng **/**
Signalement

Chiều cao **/**
Taille

Màu mắt **/**
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt **/**
Signes particuliers

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH
3657
Lý Văn Lâm
09-9-1990
09 tháng 3 năm 1990
THỊ THỰC XUẤT NHẬP CẢNH
Trung Quốc



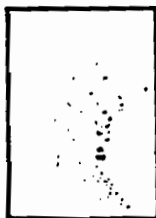
Handwritten signature

Handwritten signature

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
FANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1 _____	
2 _____	
3 _____	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



Hộ chiếu này có giá trị đi đến

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
A TOUS PAYS

và hết hạn ngày 09- 3- 1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Tp. Hồ Chí Minh ngày 09 tháng 3 năm 1990

Fait à **CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH**

Trưởng phòng



Trần Chánh

BỊ CHÚ - NOTES

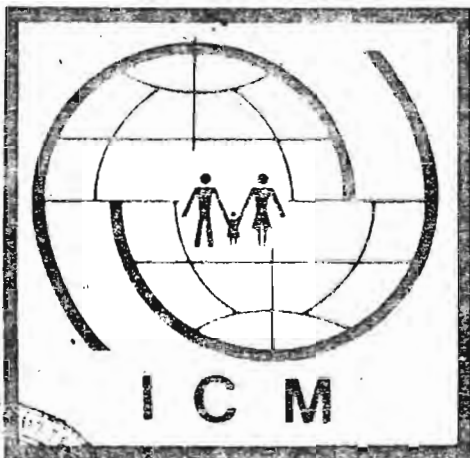
- Bồi tuối trẻ em:

Lý Hồng Lam sinh 1979

Ngày 23- 3- 1990



HO



HOI - 118
VĂN LÂM

LY-VĂN-LÂM

26-09-1955

P.E. _____

IMM: _____

11 DEC 1989

Special Treatment :

Drugs

1. INH _____

2. ETH _____

3. PZA _____

4. RIF _____

5. B6 _____

6. DAP _____

7. _____

8. _____

QUYỀN SỐ

LƯU TRỮ LỊCH SỬ

SỐ THỦ TỤC

THU LỆ PHÍ

6

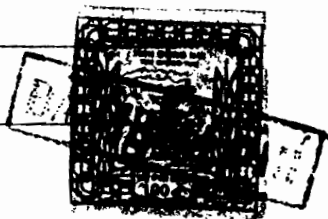
49

34

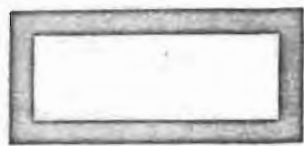
100

Weight : _____

Allergy : _____



HO



LÝ HỒNG LAM

06/07/1979



P.E. _____

IMM: _____

11 DEC 1989

Special Treatment :

Drugs

1. INH

2. ETH

3. PZA

4. RIF

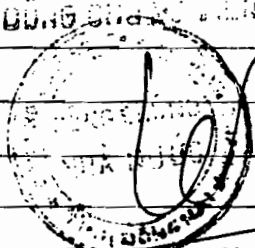
5. B6

6. DAP

7.

8.

SỞ Y TẾ CHÍNH
BIÊN HOA NGÀY 10/3/1990
ĐỒNG BỊNH

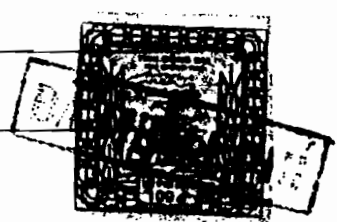


QUYỀN SỐ
LƯU TRỮ SỐ
SỐ THỦ TỤC
THU LẬP PH

6
49
34
100

Weight : _____

Allergy : _____



Đã sống
con cháu đã
được nhận
về quê nhà

New York ngày 26 tháng 10 1990.

Kính gửi: Bà: Khúc Minh Thò
Chủ tịch Hội GD TNC VN.

P.O. Box 5435 - Arlington VA. 22205 - 0635

Thưa Bà:

1/7/91
Tôi là Lý Văn Đức, đã thuộc quý Hội cựu chiến binh và gia đình tôi đã định cư tại đây kể từ 22 tháng 5 1990.

Những phía Hoa Kỳ thay phải toàn không bao giờ giải quyết dứt khoát, luôn cắt đứt cắt da, luôn bỏ lại 1, hai người ở lại Việt Nam. Thay vì toàn tu thì lại phân ly... tương hợp mà tôi nhớ sau:

- * Tôi là 1 Sĩ quan TQLC/VNCH thời kỳ từ 1954 - đến 1966.
- * Tôi là phụ tá Đặc biệt có quan CORPS/Vùng 3 cũ từ 1966 - 1970.
- * Tôi là Công Cai lý Viên Ngoại giao và chính trị của Bộ Phát triển Dân tộc (MDEM) từ 1970 - 1975.

Tôi phải Cải tạo 8 năm đầu tiên.

Ngày 13 tháng 11 Năm 1989. Phải toàn Hoa Kỳ phông văn HOA. - 118. Gia đình tôi được chấp thuận cho đi tất cả 6 người (Con trai tôi tên Lý Văn Lâm tuy đã có vợ rồi và có 1 con gái tên Lý Hồng Lam 11 tuổi) Mẹ vợ đã bỏ ly dị từ năm 1984. Con tôi đã thuộc phải toàn Mỹ yêu cầu VN cấp Thông hành cho đi du lịch, cho chích ngừa và khám bệnh đầy đủ thường tục.

Ngày 11/5/1990. Chuyến bay ra VN đi Bangkok Thailand, con tôi Lý Văn Lâm và Con gái Lý Hồng Lam không có tên trong danh sách chuyến bay... Gia đình tôi không biết nên như thế nào về ai. Và với có - quan nào... Riêng phía Việt Nam hèn dè cho phía Hoa Kỳ làm thủ tục...

Đến hôm nay thì tôi đã sang định cư tại đây được 5 tháng rồi. Gia đình tôi đang loay và từ ngày bắt đầu ngày Lễ

nhà 2 và máy bay cho con tôi Lý Văn Lâm và Lý Hồng
Lam bất kể lúc nào có sự yêu cầu của cơ quan thẩm quyền
của chính phủ liên Bang Hoa Kỳ.

Tôi gửi hồ sơ này em thế lần nữa. Kính xin Bộ Chủ tịch
cao thiệp với chính quyền cho con tôi được ra đi càng sớm
càng tốt.

Trân trọng biết ơn Bộ và quý Hội vô cùng.

Nay Ninh.

Lý Văn Đức

Telephone:

Đức

Mr. Ly van Duc

OCT 26 1990



Mrs. Khuc Minh-Thi
P.O. Box 5435 - Arlington V.A. 22205-0635
(F.VNPPA -)